

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THÀNH
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 07-3-2018

V/v: “ Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lưu Đình Tâm

Bà Nguyễn Thị Hà

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Văn Thịnh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

Ngày 07 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 142/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2017 về Ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2018/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2018/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H Sinh năm: 1994

HKTT: Thôn Yên Thanh, xã Thạch Bình, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Th Sinh năm: 1991

HKTT: Thôn Bắc Đẩu, xã Hưng Đạo, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.
Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 03/7/2017 và tại bản tự khai ngày 21/8/2017 chị Vũ Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn Th kết hôn tự nguyện, đăng ký ngày 11/01/2014 tại Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) xã Hưng Đạo, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Sau ngày cưới, vợ chồng sống hoà thuận được 01 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Th thường xuyên ghen tuông vô cớ và có hành vi vũ lực với chị ngay cả khi chị đang mang bầu. Không chịu được cuộc sống như vậy, chị đã về nhà bố mẹ đẻ sinh sống từ cuối năm 2015. Từ đó đến nay, vợ chồng chị sống ly thân, không ai quan tâm tới ai. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Th.

Về con cái: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Vũ Tâm An, sinh ngày 22/12/2014. Hiện cháu đang ở với chị. Nếu ly hôn, chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu An, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Nguyễn Văn Th để làm bản tự khai, trình bày ý kiến về những nội dung yêu cầu khởi kiện của chị H, nhưng anh Th không có mặt nên không có lời khai của anh Th. Tòa án cũng đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho các bên đương sự nhưng anh Th không có mặt nên Tòa án đã thông báo kết quả kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho anh Th. Anh Nguyễn Văn Th đã được triệu tập hợp lệ đến phiên hoà giải hai lần nhưng anh Th đều không đến để tham gia hoà giải nên Tòa án không tiến hành hoà giải được. Đây là trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 1 điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự (sau đây viết tắt là BLTTDS). Tòa án cũng đã triệu tập hợp lệ anh Th lần thứ hai đến Tòa án để tham gia phiên toà nhưng anh Th vẫn không có mặt mà không có lý do nên căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 điều 227, khoản 3 điều 228 BLTTDS Tòa án xét xử vắng mặt anh Th.

Anh Th không có bản tự khai, cũng như văn bản ghi ý kiến của mình đối với các yêu cầu khởi kiện của chị H nên các bên không thống nhất được các vấn đề cần giải quyết trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Anh Nguyễn Văn Th có hộ khẩu thường trú tại Thôn Bắc Đẩu, xã Hưng Đạo, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương nhưng chị H và anh Th đã có đơn thỏa thuận lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá (nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chị H) là cơ quan giải quyết việc ly hôn. Đơn này đã được UBND xã Hưng Đạo xác nhận chữ ký và nội dung đơn. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá theo quy định tại khoản 1 điều 28; điểm b khoản 1 điều 39 BLTTDS.

[2] Về hôn nhân: Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Văn Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 11/01/2014 tại UBND xã Hưng Đạo, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương và không vi phạm các điều 9, 10 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000, là hôn nhân hợp pháp. Trong cuộc sống hôn nhân, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Th thường xuyên ghen tuông vô cớ và có hành vi vũ lực với chị H. Vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2015 đến nay, không ai quan tâm tới ai. Tòa án cũng đã nhiều lần triệu tập anh Th đến làm việc để anh Th được bày tỏ quan điểm, ý kiến và nguyện vọng của mình nhưng anh Th đều không có mặt. Điều đó chứng tỏ anh Th không thiết tha hàn gắn tình cảm vợ chồng, xây dựng hạnh phúc gia đình. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho chị H được ly hôn anh Th để giải phóng cho người phụ nữ là cần thiết và phù hợp pháp luật.

[3] Về con cái: Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Văn Th có 01 con chung là cháu Nguyễn Vũ Tâm An, sinh ngày 22/12/2014. Hiện nay cháu An đang ở với chị H. Chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu An. Chị H hiện tại có công việc và thu nhập ổn định đủ điều kiện để nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy hiện tại cháu An đang ở với chị H, cháu mới được hơn 03 tuổi, đang còn nhỏ, lại là nữ, rất cần bàn tay chăm sóc của người mẹ, bên cạnh mẹ. Để không bị xáo trộn và đảm bảo sự phát triển ổn định, bình thường về mọi mặt cho con trẻ. Nghĩ cần giao cháu An cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi thành niên là phù hợp với hoàn cảnh thực tế, giới tính và các quy định của pháp luật. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung, chị H không yêu cầu nên miễn xét.

[4] Về tài sản: Chị H không yêu cầu nên miễn xét.

[5] Về án phí: Chị H phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 1 điều 28, điểm b khoản 1 điều 39; khoản 1 điều 207, điểm b khoản 2 điều 227, khoản 3 điều 228 và khoản 4 điều 147 BLTTDS; Điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Xử cho chị Vũ Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn Th.

Về con cái: Giao cháu Nguyễn Vũ Tâm An, sinh ngày 22/12/2014 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi thành niên. Anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Th có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Vũ Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền chị đã nộp tạm ứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành, theo biên lai số AA/2013/04225 ngày 02/8/2017. Chị H đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt chị H, vắng mặt anh Th. Chị H có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Th có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thạch Thành;
- Các đương sự;
- UBND xã Hưng Đạo, tx Chí Linh, tỉnh Hải Dương
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lưu Đình Tâm

Nguyễn Thị Hà

Phạm Văn Hùng

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thạch Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Hùng

